

Số: 29/2022/QĐ-TA

TP.Lạng Sơn, ngày 13 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán - Chủ trì phiên họp:* Bà Chu Thị Phương Thảo.

2. *Thư ký ghi biên bản phiên họp:* Ông Hoàng Duy Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Lạng Sơn.

Ngày 13 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Lạng Sơn tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 30/QĐ-TA, ngày 06 tháng 10 năm 2022 đối với:

Họ và tên: **Nông Văn H.**

Giới tính: Nam.

Sinh ngày 27 tháng 12 năm 1993.

Dân tộc: Tày.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 9/12.

Nguyên quán: Xã A, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã A, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi tạm trú: Ngõ D, đường E, phường F, thành phố G, tỉnh Lạng Sơn. Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Tại Bản án số 65/2017/HS-ST ngày 23/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Lạng Sơn xét xử Nông Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; Tại Bản án số 114/2018/HSST ngày 30/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Lạng Sơn xét xử Nông Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tiền sự: Không có.

Con ông: Nông Văn H và con bà Đinh Thị C.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Duy Khiêm – Chuyên viên Phòng Lao động, Thương binh & Xã hội thành phố G, tỉnh Lạng Sơn (Theo Quyết định số 630/QĐ-LĐTB&XH ngày 11/10/2022 về việc ủy quyền tham gia phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Lạng Sơn:* Ông Lộc Văn Trung - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, hành vi vi phạm của Nông Văn H được tóm tắt như sau: Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 06 tháng 9 năm 2022, Công an phường F, thành phố G phối hợp với đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố G theo dõi đối tượng lang thang trên địa bàn, di chuyển từ địa bàn phường F, thành phố G sang địa bàn phường H, thành phố G để sử dụng trái phép chất ma túy. Lực lượng đang làm nhiệm vụ phát hiện đối tượng nghi vẫn đang ngồi quán nước cạnh đường tại khu vực đường I, phường H, thành phố G nên đã thông tin đến Công an phường H để Công an phường H phối hợp cùng kiểm tra hành chính đối tượng nghi vẫn. Quá trình kiểm tra hành chính đối với đối tượng trên phát hiện trong người đối tượng có 01 (một) bom kim tiêm xi lanh đã qua sử dụng do đó lực lượng công an đã đưa đối tượng về trụ sở để làm rõ sự việc.

Tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai, Nông Văn H thừa nhận bản thân không có nghề nghiệp ổn định, bỏ nhà đi xuống thành phố G từ tháng 03/2022 và chưa quay trở lại nhà lần nào, hàng ngày đi lang thang tìm việc và ngủ tại Công viên bờ sông hoặc gầm cầu. Bản thân sử dụng ma túy heroin lần đầu năm 2015 và mắc nghiện từ đó đến nay, cách sử dụng là tiêm chích. Khoảng 07 giờ ngày 06/9/2022, Nông Văn H mua ma túy về sử dụng tại khu vực đường I, phường H, thành phố G thì bị bắt, bản thân không có nghề nghiệp ổn định nên không có tiền đăng ký uống methadone hoặc uống thuốc thay thế ở địa phương, nên mong muốn được đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn.

Tại phiếu kết quả về xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 07/9/2022 của Trung tâm y tế thành phố G, tỉnh Lạng Sơn cho thấy: Nông Văn H dương tính với ma túy Heroin. Kết luận: Nghiện ma túy.

Theo Biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Lạng Sơn có nội dung: Nông Văn H có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn C, xã A, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Từ đầu năm 2022 cho đến nay Nông Văn H đi đâu làm gì chính quyền địa phương không rõ.

Theo Biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân phường F, thành phố G: Tại khu vực Ngõ D, đường E, phường F, thành phố G không thấy có người tên Nông Văn H sinh sống từ đầu năm 2022 cho đến nay.

Theo các biên bản xác minh tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn; cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn; Ủy ban nhân dân xã A, huyện B;

Trạm y tế xã A, huyện B: Nông Văn H không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại tổ chức nào.

Ngày 16/9/2022, Ủy ban nhân dân phường F lập biên bản vi phạm đối với Nông Văn H về hành vi không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, ngày 21/9/2022 Ủy ban nhân dân phường F, thành phố G thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại Công văn số 606/LĐTBOXH ngày 03/10/2022 của Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố G, đề nghị xem xét quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với Nông Văn H từ 20 đến 22 tháng.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh Xã hội thành phố G, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn như trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Lạng Sơn có ý kiến như sau:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính và việc chấp hành của người tham gia phiên họp đều đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục, các quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về nội dung xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính, hồ sơ đề nghị xem xét đã đầy đủ và đúng trình tự, thủ tục; căn cứ các Điều 95, 96, 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020, khoản 1 Điều 32, điểm c, d khoản 1 Điều 51 của Luật phòng, chống ma túy; các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý cai nghiện sau ma túy, đề nghị chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với Nông Văn H trong thời hạn từ 20 tháng đến 22 tháng.

XÉT THẤY:

Về tính hợp pháp hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn H đã đúng và đầy đủ theo quy định tại Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý cai nghiện sau ma túy.

Về việc xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ, Nông Văn H là người đủ 18 tuổi trở lên, là người nghiện chất ma túy loại heroine, không có nơi cư trú ổn định, mặc dù đã được xác định tình trạng nghiện ma túy nhưng Nông Văn H không thực hiện

đăng ký cai nghiện tự nguyện, do đó đã đủ căn cứ xác định Nông Văn H thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020.

Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình lập hồ sơ, Nông Văn H đã tự nguyện khai báo, ăn năn hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Xét tính chất, mức độ hành vi vi phạm, nhận thấy hành vi vi phạm của Nông Văn H gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, Nông Văn H từng có 02 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, nay vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Do đó cần thiết phải đưa Nông Văn H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian hợp lý để chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, rèn luyện trở thành người công dân tốt với thời hạn như đề nghị của phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố G là phù hợp.

Căn cứ vào các Điều 95, 96, 103, 104, 105, 106 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021; các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý cai nghiện sau ma túy; Khoản 3 Điều 41 Nghị định 105/2021/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống ma túy; Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/10/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn (địa chỉ: Km 10, xã Tân Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn) đối với Nông Văn H.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **20 (hai mươi)** tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại Quyết định này của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị Quyết định thực hiện theo quy định tại Điều 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố G và Phòng Lao động - Thương binh & Xã hội thành phố G, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng LĐ - TB&XH TP.G;
- Công an TP.G;
- VKSND TP.G;
- Phòng Tư pháp TP.G;
- UBND phường F;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Chu Thị Phương Thảo